

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Thực hiện nhiệm vụ quy định của Khoản 2 Điều 27 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Điều 4 Nghị định số 28/2013 ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 (ban hành kèm theo Quyết định số 2285/QĐ-BTP ngày 31/12/2015 của Bộ Tư pháp), UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện công tác này năm 2016 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

#### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Công tác ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện**

Đề tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác PBGDPL của Chính phủ, của Bộ Tư pháp trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở bám sát đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, ngày 12/01/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 116/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

Đối với sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, 100% đơn vị, địa phương (26 sở, ngành, đoàn thể, 15 đơn vị cấp huyện) đều đã cụ thể hóa bằng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai, thực hiện công tác này tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Ngoài ra, UBND tỉnh, Sở Tư pháp cũng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác (có phụ lục kèm theo), đồng thời thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

##### **2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

*2.1 Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL; báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.*

- Hội đồng phối hợp PBGDPL (sau đây gọi tắt là Hội đồng):

+ Ở tỉnh: Việc kiện toàn Hội đồng được thực hiện theo định kỳ hàng năm, bảo đảm thành phần Hội đồng đúng, đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL. Trong năm, UBND tỉnh đã ban hành 2 quyết định kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2016 và Quyết định số 3211/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng và ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk năm 2016). Hiện nay, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh có 29 đồng chí, do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc Sở Tư pháp làm Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên là Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh; cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp. Hội đồng hoạt động theo quy chế và giao nhiệm vụ cho từng thành viên để gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với công tác tuyên truyền PBGDPL của cơ quan, đơn vị mình. Ngoài ra, ở tỉnh còn có 04 đơn vị<sup>1</sup> thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL riêng với 63 thành viên.

+ Ở cấp huyện: 100% đơn vị cấp huyện thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL với 360 thành viên, định kỳ hàng năm đều củng cố, kiện toàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của cơ quan thường trực Hội đồng.

Trong năm qua, Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp đóng vai trò quan trọng trong việc tư vấn, chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, đa dạng hoá về hình thức, phong phú, thiết thực về nội dung và tăng cường hướng về cơ sở; chuyển tải kịp thời những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh; từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Trong chỉ đạo hoạt động, Hội đồng đã có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác PBGDPL đối với lĩnh vực, địa bàn; hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện, đề ra biện pháp đẩy mạnh công tác này trong năm tới.

- Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật:

Triển khai Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, ngày 09/8/2016, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6218/UBND-NC chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh thực hiện việc kiện toàn đội ngũ làm công tác PBGDPL theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTP. Đến nay, toàn tỉnh có 113 báo cáo viên pháp luật tỉnh (tăng 10 báo cáo viên so với năm 2015); 341 báo cáo viên pháp luật cấp huyện và 3.111 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

<sup>1</sup> Công an tỉnh; Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.

Năm qua, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình là tập trung tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật mới, hiện hành có liên quan tới cán bộ, người dân, góp phần đáng kể trong việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương.

## *2.2 Về hội nghị tập huấn, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới*

Bên cạnh việc tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, năm 2016, UBND tỉnh đã tổ chức 02 hội nghị triển khai, quán triệt các luật mới ban hành tại kỳ họp thứ 10, thứ 11 - Quốc hội khóa XIII; hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai thi hành Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính do Bộ Tư pháp tổ chức cho đối tượng là lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh; báo cáo viên pháp luật của tỉnh, báo cáo viên pháp luật cấp huyện; hội nghị tập huấn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015...

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức gần 9.000 hội nghị tập huấn, tuyên truyền phổ biến chủ trương, quan điểm, chính sách, văn bản về cải cách hành chính, các quy định liên quan trực tiếp đến cá nhân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phổ biến các bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương; tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật được dư luận xã hội quan tâm, các quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến phạm vi quản lý; tổ chức giới thiệu, phổ biến sâu rộng chủ trương, quan điểm, chính sách về xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật, lấy ý kiến sâu rộng các dự thảo văn bản pháp luật..., từ đó mọi thông tin, chính sách pháp luật đã được phổ biến rộng rãi đến đông đảo cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh.

## *2.3 Về tổ chức thi tìm hiểu pháp luật*

Bên cạnh việc tham gia Hội thi “Hòa giải viên giỏi” toàn quốc lần thứ III do Bộ Tư pháp tổ chức, năm 2016, UBND tỉnh Đắk Lắk đã tổ chức thành công Hội thi “Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp xã với pháp luật” lần thứ 3; qua đó, đã bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng giải quyết, xử lý các tình huống liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền UBND cấp xã, của cá nhân các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh đã tổ chức trên 100 cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật, thu hút hơn trên 10.000 lượt người tham gia, từ đó tạo hiệu ứng mạnh đến cán bộ, nhân dân các dân tộc trong việc tìm hiểu, học tập pháp luật.

## *2.4 Về triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”:*

Thực hiện quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số

28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Công văn số 2496/BTP-PBGDPL ngày 27/7/2016 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn hướng ứng “Ngày Pháp luật” năm 2016, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành “Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11” (ban hành kèm theo Quyết định số 2821/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh) làm cơ sở để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện. Kết quả, UBND tỉnh tổ chức hội nghị hưởng ứng “Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11” gắn với phổ biến, quán triệt các luật mới ban hành tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII vào ngày 08/11/2016; thực hiện treo trên 100 băng rôn, cờ phướn tuyên truyền về “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11” năm 2016 trên các tuyến đường phố chính thành phố Buôn Ma Thuột. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức nhiều hoạt động để hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11 theo Kế hoạch của UBND tỉnh, như: tổ chức hội nghị, tọa đàm, mít tinh, diễu hành, tổ chức cuộc thi, hội thi, tuyên truyền cổ động trực quan.v.v.

*2.5 Công tác PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, PBGDPL thông qua biên soạn, phát hành tài liệu.*

Thực hiện Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2016 của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh đã triển khai hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua việc phát hành tài liệu, PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể như:

Sở Tư pháp duy trì thường xuyên việc phát hành Bản tin Tư pháp hàng tháng với số lượng 3.500 cuốn/1 số/1 tháng; biên soạn, phát hành 18 loại tờ gấp các loại với số lượng trên 1.000.000 tờ tuyên truyền pháp luật về bầu cử, tìm hiểu về một số quyền nhân thân của cá nhân theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015; một số quy định của pháp luật về trung cầu ý dân theo Luật Trung cầu ý dân năm 2015; quy định của pháp luật về quyền và bổn phận của trẻ em theo Luật Trẻ em năm 2016; pháp luật về an toàn giao thông đường bộ... ; 1.000 cuốn Đề cương giới thiệu Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; 500 cuốn Đề cương giới thiệu các luật mới ban hành; 200 đĩa CD-Room hỏi đáp pháp luật về an toàn giao thông; 3.500 cuốn tài liệu phổ biến pháp luật trong lĩnh vực quản lý hộ tịch và chứng thực; phối hợp với Báo Đắk Lắk thực hiện chuyên mục “Giải đáp pháp luật” trên các số báo cuối tuần nhằm thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, cũng như văn bản pháp luật mới, thiết thực đến cán bộ, nhân dân.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh đã duy trì, phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL qua Trang thông tin điện, hệ thống phát thanh – truyền hình, đã đăng tải, phát 1.000.000 tin, bài, chương trình, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn, cấp phát miễn phí trên 500.000 bản tài liệu PBGDPL bằng tiếng việt và tiếng đồng bào dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh...

## *2.6 Công tác sơ kết 03 năm triển khai Luật PBGDPL và các Chương trình, Đề án về PBGDPL*

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Công văn số 1488/BTP-PBGDPL ngày 10/5/2016 về việc sơ kết 03 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng kết thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân giai đoạn 2012-2016, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Công văn số 3826/UBND-NC ngày 19/5/2016 để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành sơ kết, tổng kết. Đồng thời, UBND tỉnh đã tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật PBGDPL và tổng kết 04 năm thực hiện Quyết định 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh và đã có báo cáo gửi Bộ Tư pháp (*Báo cáo số 113/BC-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh*). Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan tiến hành tổng kết 7 Đề án PBGDPL theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg.

### **3. Công tác hòa giải ở cơ sở:**

Đến nay, UBND tỉnh Đắk Lắk đã hoàn thiện thể chế về pháp luật trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền được phân cấp, như: trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở; ban hành Chỉ thị về triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác tạo cơ sở pháp lý để thực hiện hiệu quả công tác này. Hiện nay, tỉnh Đắk Lắk có 2.524 tổ hòa giải với 14.746 hòa giải viên, trong năm qua các tổ hòa giải, hòa giải viên đã thụ lý 2.628 vụ việc, trong đó số vụ việc hòa giải thành 1.984 vụ việc (đạt tỷ lệ 80%); qua đó, giải quyết kịp thời mâu thuẫn, tranh chấp trong nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn trật tự xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

### **4. Công tác xây dựng hương ước, quy ước thôn, buôn, tổ dân phố**

Toàn tỉnh Đắk Lắk hiện có 2.328 bản hương ước/2.473 thôn, buôn, tổ dân phố (đạt tỷ lệ 94,4%). Việc xây dựng và thực hiện hương ước góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa... giữ gìn và phát huy những truyền thống, những nét đẹp đặc trưng riêng của từng địa phương, vùng miền.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Công văn 1215/BTP-PBGDPL ngày 15/4/2016 về tăng cường quản lý xây dựng thực hiện hương ước, quy ước, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3241/UBND-NC ngày 28/4/2016; Công văn số

7430/UBND-NC ngày 20/9/2016 để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh về công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Đồng thời, cũng đã tiến hành đánh giá, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương trong lĩnh vực này, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 15/2002/NQ-HĐND ngày 11/7/2002 của HĐND tỉnh quy định về xây dựng, phê duyệt và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, buôn, khối phố cụm dân cư trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó có những kiến nghị, đề xuất cụ thể với các cơ quan Trung ương trong việc sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện thể chế pháp luật về hương ước, quy ước để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Những tồn tại, hạn chế**

- *Thứ nhất:* Hoạt động PBGDPL tuy đã được triển khai mạnh ở cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố, huy động được sự tham gia của hệ thống chính trị đối với công tác này, tuy nhiên, còn nhiều địa phương, đơn vị chưa chủ động triển hoặc triển khai không đồng đều, hiệu quả công tác PBGDPL đạt được chưa cao.

- *Thứ hai:* Chưa có nhiều hoạt động PBGDPL phù hợp với đối tượng là nhân dân lao động, đồng bào ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; biện pháp, cách thức, nội dung tuyên truyền chưa thực sự đổi mới cho phù hợp với điều kiện thực tiễn ... do đó, có lúc, có nơi, công tác này còn mang tính hình thức, chưa sát với đặc điểm của từng địa bàn, phù hợp với từng đối tượng...

- *Thứ ba:* Nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí dành cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; lực lượng làm công tác PBGDPL tuy đông về số lượng nhưng tính chuyên nghiệp trong PBGDPL chưa cao.

- *Thứ tư:* Hiện nay cùng một lúc có rất nhiều Chương trình, Đề án (11 Đề án) trong lĩnh vực PBGDPL phải triển khai nhưng điều kiện, năng lực để triển khai thực hiện còn nhiều hạn chế, nhất là về kinh phí. Vì vậy, việc thực hiện các Chương trình, Đề án gặp nhiều khó khăn, nhất là các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách, dẫn đến việc triển khai một số Chương trình, Đề án PBGDPL chưa đạt kết quả như mong muốn.

- *Thứ năm:* Đội ngũ hòa giải viên chưa thường xuyên được bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ; tỷ lệ hòa giải thành chưa cao; công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước còn mang tính hình thức, phong trào, chưa phát huy tốt hiệu quả trong cộng đồng dân cư.

### **2. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế trên**

- Đắk Lắk là một tỉnh có địa bàn rộng, địa hình phức tạp, cơ sở hạ tầng phát triển chưa đồng đều, thành phần dân tộc đa dạng, trình độ dân trí còn thấp nên khó tiếp thu quy định của pháp luật - đây là khó khăn lớn nhất trong công tác tuyên truyền, PBGDPL đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nhận thức của một số cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước chưa thực sự đầy đủ và chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác này. Bên cạnh đó, Đắk Lắk là một trong những địa phương nghèo của cả nước, kinh phí phải bố trí cho nhiều mục tiêu kinh tế - xã hội khác nhau, do đó việc bố trí kinh phí cho công tác này chưa đáp ứng được nhu cầu (nhất là ở cấp huyện, cấp xã).

- Hội đồng phối hợp PBGDPL của một số địa phương hoạt động còn mang tính hình thức, chưa thực sự phát huy tốt vai trò phối hợp để thực hiện công tác PBGDPL, một số thành viên còn thiếu tính tích cực, chủ động, trách nhiệm trong triển khai các hoạt động PBGDPL. Công tác tham mưu, tư vấn, hướng dẫn thực hiện các hoạt động PBGDPL chưa có nhiều đổi mới, sáng tạo.

### **3. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề đưa công tác PBDPL ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung về kinh tế - xã hội, đề nghị Bộ Tư pháp ngoài việc thường xuyên tham mưu, chỉ đạo công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước của các địa phương, cần làm việc với các Bộ, ngành liên quan để tham mưu Chính phủ thực hiện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của công tác này đối với những địa phương chưa tự cân đối được ngân sách theo đúng quy định của Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL, thực hiện các Đề án PBGDPL, đề nghị Bộ Tư pháp sớm ban hành Kế hoạch công tác hàng năm làm cơ sở cho các địa phương bám sát thực hiện. Đồng thời, cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tập huấn chuyên sâu cho cán bộ làm công tác quản lý về PBGDPL, cho báo cáo viên pháp luật; tăng cường biên soạn các tài liệu PBGDPL, hòa giải ở cơ sở có nội dung phù hợp, thiết thực với cơ sở, sớm đăng tải đề cương tuyên truyền văn bản QPPL mới trên cổng thông tin điện tử của Bộ để thuận tiện cho các địa phương khai thác, sử dụng...

- Hiện nay cùng một lúc có rất nhiều Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực PBGDPL, trong khi đó nguồn lực ở địa phương không được đảm bảo dẫn đến việc tổ chức thực hiện mang lại hiệu quả không cao. Do đó, để nâng cao hiệu quả thực hiện, đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu, lồng ghép các Đề án có tính tương đồng về một đầu mối, tránh dàn trải, tạo thuận lợi cho địa phương trong triển khai, thực hiện.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017**

Năm 2017 là năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, năm thứ 3 thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, đó là:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, chú trọng củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động của đội ngũ làm công tác PBGDPL; duy trì, tổ chức tốt “Ngày pháp luật” hàng tháng và “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11”; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các luật mới được Quốc hội thông qua, các văn bản pháp luật quan trọng khác liên quan đến hoạt động và đời sống của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đổi mới nội dung và hình thức PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hoạt động PBGDPL; nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; triển khai hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL giai đoạn 2017-2021 trong năm 2017 sau khi được ban hành.

Tiếp tục triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp; kịp thời củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở. Theo dõi, hướng dẫn nhiệm vụ xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại các thôn, buôn, tổ dân phố; chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước hiện có cho phù hợp với thực tế ở địa phương.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020.

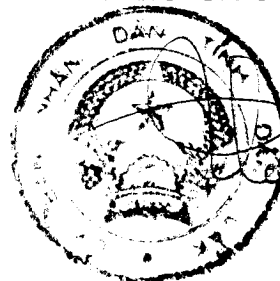
Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2017, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Tư pháp để tiếp tục theo dõi, chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới./.

*(Kèm theo Báo cáo này là các Phụ lục thống kê cụ thể về các hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước, tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh)./.*

Nơi nhận: *Ư*

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
  - TT. Tỉnh ủy;
  - TT. UBND tỉnh;
  - Lãnh đạo UBND tỉnh;
  - Sở Tư pháp;
  - VP UBND tỉnh: LđVP; P TH;
  - Lưu: VT, NCm20..
- } (để báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*W*  
**Võ Văn Cảnh**



## Phụ lục 1

Văn bản chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh năm 2016  
(Kèm theo Báo cáo số 171/BC-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Văn bản triển khai, thực hiện	Ghi chú
1	<b>Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016</b>	
	Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh.	
2	<b>Công tác tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.</b>	
	Kế hoạch số 2026/KH-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh về tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.	
3	<b>Công tác triển khai các luật mới được quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 10, quốc hội khóa XIII</b>	
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự.</li><li>- Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính.</li><li>- Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.</li></ul>	
4	<b>Công tác tổ chức thi tìm hiểu pháp luật</b>	
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi “Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp xã với pháp luật”.</li><li>- Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND</li></ul>	

	<p>tỉnh về việc thành lập Ban tổ chức Hội thi “Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp xã với pháp luật” cấp tỉnh năm 2016.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thê lệ số 488/TL-BTC ngày 26/7/2016 của Ban Tổ chức về việc ban hành Thê lệ Hội thi “Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp xã với pháp luật” cấp tỉnh năm 2016.</li> <li>- Thông báo số 57/TB-BTC, ngày 26/7/2016 của Ban Tổ chức về việc phân công nhiệm vụ thành viên ban tổ chức Hội thi “Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp xã với pháp luật” cấp tỉnh năm 2016.</li> </ul>	
<b>5</b>	<b>Công tác củng cố kiện đoàn đội ngũ làm công tác PBGDPL</b>	
5.1	Về củng cố, kiện toàn hội đồng phối hợp PBGDPL	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL luật tỉnh Đắk Lắk năm 2016.</li> <li>- Quyết định số 3211/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng và ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL luật tỉnh Đắk Lắk năm 2016.</li> </ul>	
5.2	Về củng cố, kiện toàn báo cáo viên pháp luật	
	Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh về việc công nhận, miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật tỉnh.	
<b>6</b>	<b>Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</b>	
	Quyết định số 2821/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2016 trên địa bàn tỉnh..	









**Phụ lục 3**  
**Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh**  
*(Kèm theo Báo cáo số 272/BC-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

	Phổ biến pháp luật trực tiếp		Thi tìm hiểu PL		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (Bản)		Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (Tin, bài)
	Số cuộc (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)	Tổng số	Trong đó tiếng dân tộc thiểu số		
<b>Tổng số trên địa bàn tỉnh</b>	<b>3.840</b>	<b>676.351</b>	<b>85</b>	<b>10.808</b>	<b>1.707.203</b>	<b>5.759</b>	<b>13.731</b>	<b>6.348</b>
<b>I. Sở Tư pháp</b>	4	440	1	30	1.204.300	0	0	650
<b>II. Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh</b>	<b>2.113</b>	<b>541.061</b>	<b>9</b>	<b>9.336</b>	<b>40.589</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>4.592</b>
1. Sở Thông tin và Truyền thông	20	1.500	0	0	1.500	0	0	22
2. Sở Khoa học và Công nghệ	14	1.032	0	0	4.700	0	0	492
3. Sở Ngoại vụ	12	258	0	0	0	0	0	8
4. Sở Nội vụ	13	2.460	0	0	199	0	0	32
5. Thanh Tra tỉnh	9	687	0	0	730	0	0	0
6. Sở Tài nguyên và Môi trường	13	741	0	0	450	0	0	15
7. Sở Công thương	2	300	0	0	0	0	0	0
8. Sở Xây dựng	2	205	0	0	0	0	0	15
10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	290	403.341	1	195	15.120	0	0	10
11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	11	1.150	0	0	11.521	0	0	0

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	487	22.983	1	16	3.069	0	0	32
10. Sở Giao thông vận tải	13	500	0	0	2.000	0	0	0
11. Công an tỉnh	925	91.368	7	9.125	1.300	0	0	2.366
12. Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy	245	10.076	0	0	0	0	0	0
13. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	54	4.000	0	0	0	0	0	0
14. Đại Phát thanh và truyền hình tỉnh	3	460	0	0	0	0	0	1.600
<b>III. Trên địa bàn huyện</b>	<b>1.723</b>	<b>134.850</b>	<b>75</b>	<b>1.442</b>	<b>462.314</b>	<b>5.759</b>	<b>13.731</b>	<b>1.106</b>
1. Huyện Krông Ana	48	6.502	40	485	4.390	0	627	15
2. Huyện Lắk	83	3.375	6	350	0	0	243	0
3. Tp. Buôn Ma Thuột	82	10	1	24	780	100	4.452	20
4. Huyện Buôn Đôn	79	7.031	2	150	55.000	0	180	25
5. Thị xã Buôn Hồ	57	6.498	1	22	1.260	200	620	10
6. Huyện Cư M'gar	168	16.887	1	41	29.500	0	270	210
7. Huyện Ea H'leo	82	6.227	1	19	42.795	4.000	1.447	30
8. Huyện Ea Kar	270	21.525	1	41	57.250	0	1.010	150
9. Huyện Ea Súp	193	12.306	1	20	70.385	0	1.077	30
10. Huyện Krông Bông	200	16.800	15	104	31.146	850	822	76
11. Huyện Krông Buk	42	2.604	1	13	25.350	0	339	0
12. Huyện Krông Nang	67	4.336	1	28	19.532	0	756	0
13. Huyện Krông Pắc	223	21.115	2	102	33.255	609	1.110	0
14. Huyện Cư Kuin	44	5.618	1	16	37.689	0	698	540
15. Huyện M'Drăk	85	4.016	1	27	53.982	0	80	0



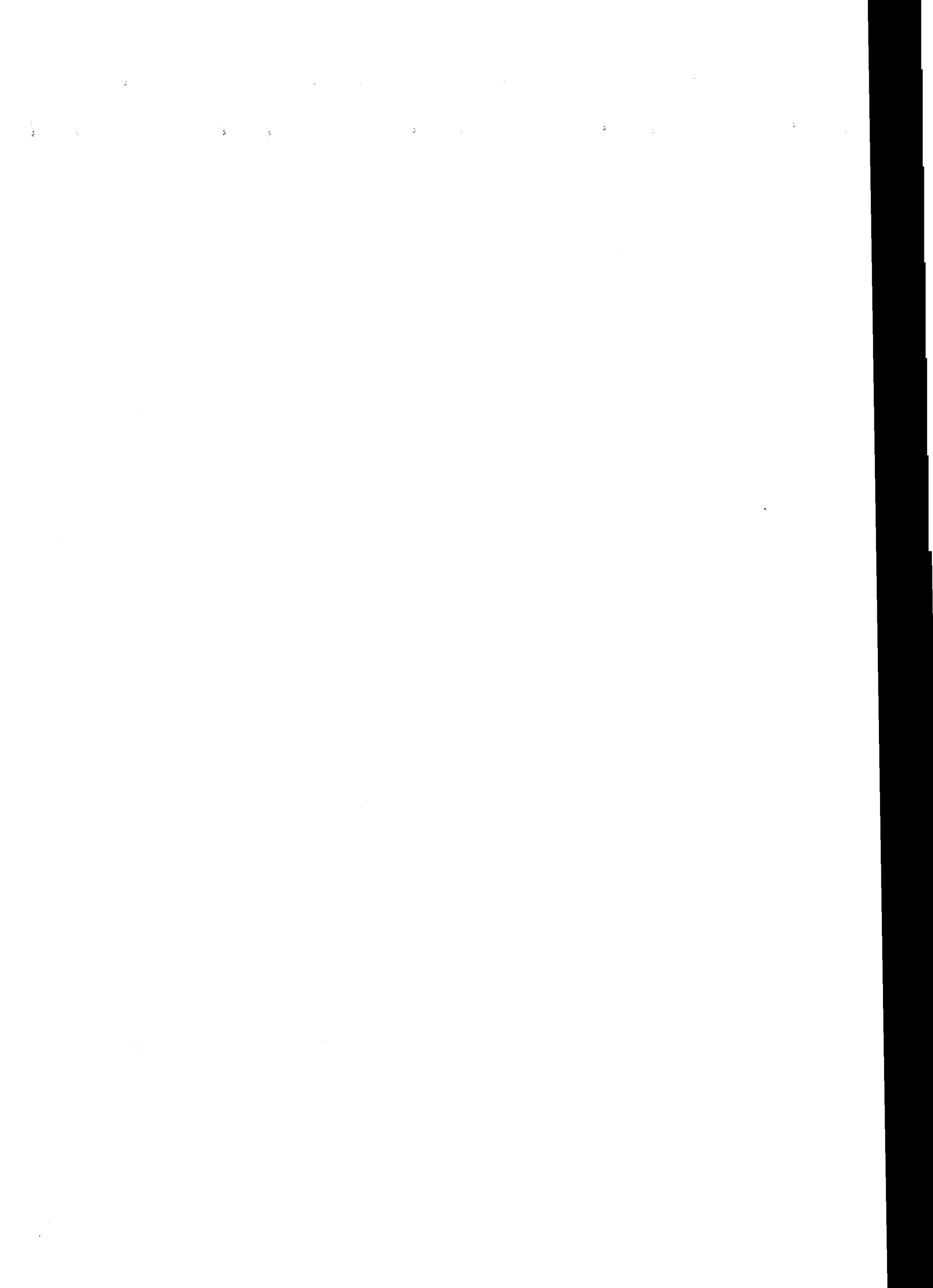
Phụ lục 4

Tình hình tổ chức của tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Báo cáo số: 272/BC-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Số tổ hòa giải (Tổ)	Tổng số	Chia theo giới tính		Chia theo dân tộc			Chia theo trình độ chuyên môn		Số hòa giải viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ
		Nam	Nữ	Kinh	Khác	Chuyên môn Luật	Chưa qua đào tạo chuyên môn Luật		
1. Huyện Krông Ana	92	530	416	114	399	131	3	527	530
2. Huyện Lắk	124	713	590	123	240	473	5	708	415
3. Tp. Buôn Ma Thuột	262	1.546	1.035	511	1.240	306	35	1.511	151
4. Huyện Buôn Đôn	99	708	543	165	507	201	0	708	708
5. Thị xã Buôn Hồ	151	814	663	151	561	253	2	812	209
6. Huyện Cư M'gar	190	1.245	875	370	583	662	23	1.222	14
7. Huyện Ea H'leo	194	909	707	202	531	378	0	909	758
8. Huyện Ea Kar	238	1.091	706	385	807	284	25	1.066	965
9. Huyện Ea Súp	148	854	606	248	606	248	1	853	401
10. Huyện Krông Bông	139	812	624	188	528	284	0	812	204
11. Huyện Krông Buk	116	599	447	152	446	153	0	599	443
12. Huyện Krông Năng	202	1.199	960	239	897	302	8	1.191	654
13. Huyện Krông Pắc	283	1.933	1.542	391	1.378	555	14	1.919	1.505
14. Huyện Cư Kuin	113	749	585	164	543	206	0	749	227
15. Huyện M'Drăk	173	1.044	786	258	729	315	0	1.044	22
<b>Tổng số trên địa bàn tỉnh</b>	<b>2.524</b>	<b>14.746</b>	<b>11.085</b>	<b>3.661</b>	<b>9.995</b>	<b>4.751</b>	<b>116</b>	<b>14.630</b>	<b>7.206</b>

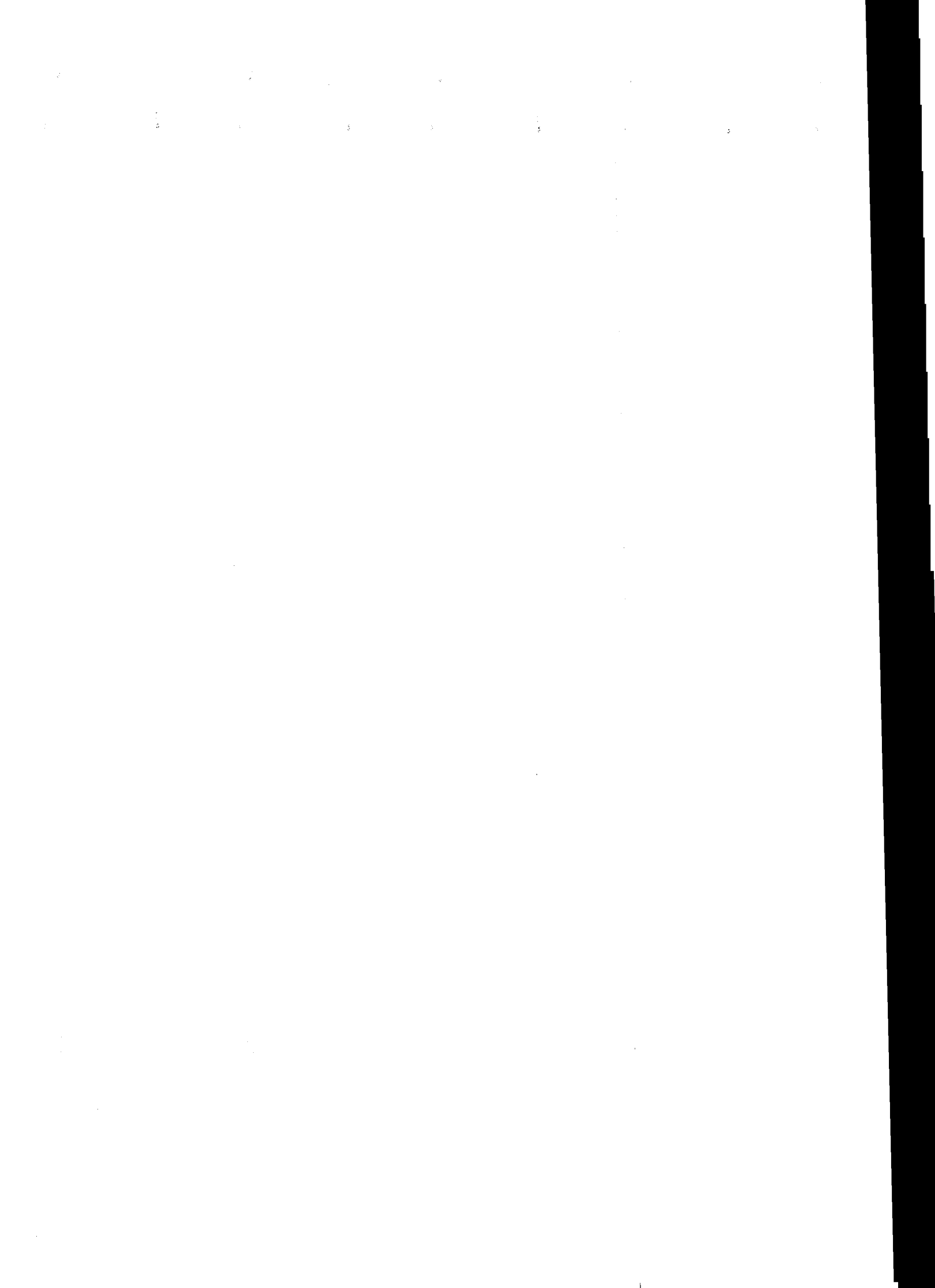
Hòa giải viên (người)



Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh  
(Kèm theo Báo cáo số: 272/BC-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Phụ lục 5

Số vụ việc chưa giải quyết xong		Số vụ việc hòa giải (bao gồm số vụ chưa giải quyết xong kỳ trước chuyên (sang)		Số vụ việc hòa giải thành	Tổng số	Mâu thuẫn giữa các bên	Tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, hôn nhân và gia đình	Vụ việc khác thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở	Số vụ việc chưa giải quyết xong
152		2.628		1.984	492	138	296	58	152
1		115		91	18	12	5	1	6
2		110		77	22	16	3	3	11
3		264		163	72	0	72	0	29
4		125		91	24	6	9	9	10
5		174		158	10	2	2	6	6
6		360		250	82	24	50	8	28
7		137		124	13	6	7	0	0
8		367		224	119	36	68	15	24
9		87		77	4	2	2	0	6
10		179		149	28	5	19	4	2
11		127		115	8	1	5	2	4
12		117		93	14	4	3	7	10
13		226		200	26	10	14	2	0
14		113		66	43	11	31	1	4
15		127		106	9	3	6	0	12
<b>Tổng số trên địa bàn tỉnh</b>		<b>2.628</b>		<b>1.984</b>	<b>492</b>	<b>138</b>	<b>296</b>	<b>58</b>	<b>152</b>

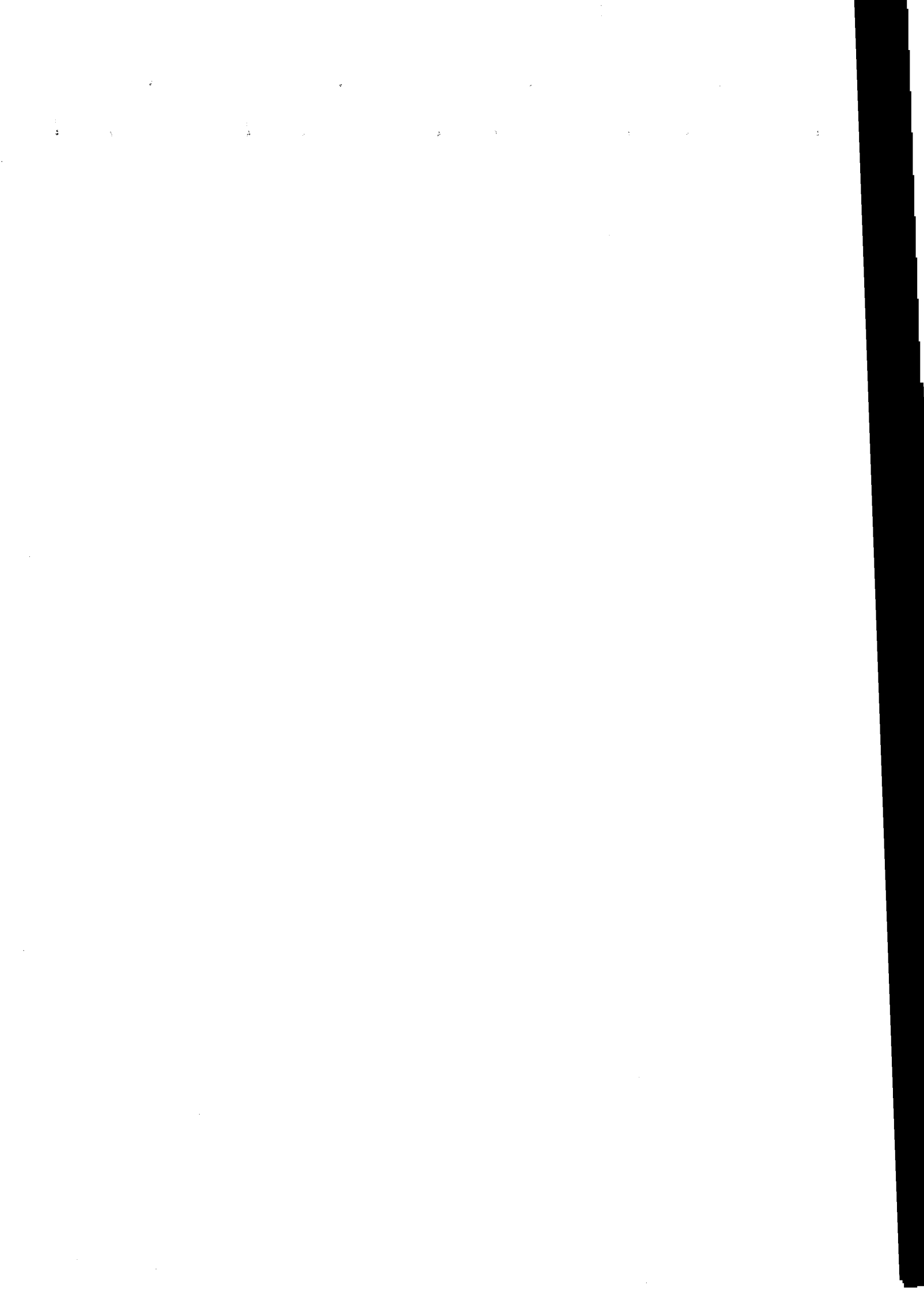


Phụ lục 6

Kết quả rà soát tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh năm 2016

(Kèm theo Báo cáo số 572 /BC-UBND ngày 30 / 12 /2016 của UBND tỉnh)

Tổng số trên địa bàn tỉnh	Tổng số thôn, buôn, tổ dân phố	Xây dựng, ban hành; rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước			
		Số lượng HU, QU đã được phê duyệt	Số lượng HU, QU chưa được phê duyệt	Số lượng HU, QU đang xây dựng	Số lượng HU, QU đã rà soát, sửa đổi, bổ sung
	2.473	2.328	61	60	555
1. Huyện Buôn Đôn.	99	99	0	0	17
2. Thị xã Buôn Hồ.	149	149	0	0	0
3. TP Buôn Ma Thuột.	247	243	0	0	0
4. Huyện Cư M'gar.	189	187	2	0	33
5. Huyện Ea H'leo.	192	188	4	0	177
6. Huyện Ea. Kar.	238	238	0	0	27
7. Huyện Ea. Súp.	145	56	38	13	18
8. Huyện Krông Ana.	73	73	0	0	9
9. Huyện Krông Bông.	139	122	3	14	51
10. Huyện Krông Búk.	106	106	0	0	0
11. Huyện Krông Năng.	202	195	7	0	14
12. Huyện Krông Păk.	284	271	0	13	0
13. Huyện Cư Kuin.	113	108	0	0	0
14. Huyện Lắk.	124	120	0	4	120
15. Huyện M'Đrăk.	173	173	0	0	89



**Phụ lục 7**  
**Số liệu về tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh**  
*(Kèm theo Báo cáo số 122 /BC-UBND ngày 30 /12 /2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

Loại hình	Số lượng TSPL	Số lượng sách/01 tủ (trung bình)	Số lượng đầu sách bổ sung hàng năm	Số lượt người đọc, mượn (trung bình)	Cán bộ phụ trách TSPL
<b>Tổng cộng</b>	1.032		9940	21.682	
TSPL ở thôn, buôn, tổ dân phố	29	100	73	85	Ban tự quản; Trưởng thôn, buôn, tổ dân phố
TSPL cấp xã (184 xã)	184	119	2.498	4.365	Công chức Tư pháp - Hộ tịch (kiêm nhiệm)
TSPL cấp huyện (15 huyện)	251	126	1.614	3.587	Cán bộ văn phòng; bộ phận tiếp dân
Các sở, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh (23 đơn vị)	568	177	5.466	13.654	Cán bộ pháp chế; văn phòng (kiêm nhiệm)

